

‘Sáp nhập tiền tệ’ để tiến tới ‘sáp nhập lãnh thổ’?



Bản hiệu đồng yuan

TS Phạm Chí Dũng

Rất có thể chẳng hề là một sự trùng khớp ngẫu nhiên, chỉ ít ngày sau chuyến công du hai nước Phi châu là Ai Cập và Ethiopia của Trần Đại Quang – Chủ tịch nước – vào tháng Tám năm 2018, Ngân hàng nhà nước Việt Nam do ông Lê Minh Hưng – con trai của cựu bộ trưởng công an Lê Minh Hương – đã bắt thần ban bố một văn bản pháp quy với cấp độ Thông tư của cơ quan này về cho phép 7 tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam được dùng đồng Nhân dân tệ (CNY) để thanh toán trong các hoạt động buôn bán làm ăn với Trung Quốc.

Từ Zimbabwe, Ethiopia đến Việt Nam

Ethiopia lại là ‘biểu tượng đầu tư của Trung Quốc ở châu Phi’. Thị trường Ethiopia tràn ngập hàng Trung Quốc, từ quần áo đến đồ gia dụng bằng nhựa hoặc thiết bị điện tử và máy móc... Bắc Kinh được lợi rất nhiều trong chiến lược hợp tác thương mại quá mức cân đối này. Năm 2016, Ethiopia có kim ngạch xuất khẩu sang Trung Quốc đạt 88,7 triệu USD, nhưng giá trị nhập khẩu lên đến 3,21 tỷ USD.

Ba năm trước khi Trần Đại Quang ‘chinh phục Phi châu’ và khi Tổng thống Robert Mugabe của một quốc gia châu Phi khác là Zimbabwe còn chưa biến thành một thứ mò ma còn sống – hậu quả khủng khiếp của chế độ độc tài gia đình trị, nạn tham nhũng không giới hạn và tỷ lệ lạm phát không tưởng hàng tỷ phần trăm, quốc gia Nam Phi Zimbabwe đã đi tiên phong trong toàn châu Phi khi chấp nhận dùng đồng CNY một cách chính thức trong hệ thống thanh toán nội địa để được tạm thoát khỏi một cái bẫy đã giăng sẵn: được Trung Quốc xóa cho 40 triệu USD tiền nợ đáo hạn năm 2015.

Cũng vào năm 2015, một hiện tượng lạ lùng như thể quân hồi vô phùng đã xảy ra ở Lạng Sơn – một trong 7 tỉnh vùng biên giới phía Bắc Việt Nam và là nơi buôn bán làm ăn sầm uất nhất với Trung Quốc: có đến hàng trăm sạp đổi tiền CNY công khai tại chợ đổi tiền lớn nhất Lạng Sơn ở sân vận động Đông Kinh. Cũng công khai dòng chữ “Điểm thu đổi ngoại tệ CNY”...

Nhưng không phải đến lúc đó những chủ sạp đổi CNY ở Lạng Sơn mới ăn nên làm ra, mà họ đã làm công việc này từ năm 2010, nghĩa là ngay vào thời gian Trung Quốc bắt đầu xây dựng

chính sách “Biển CNY thành tiền tệ chính tại một nước khác sẽ thúc đẩy tiến trình quốc tế hóa nội tệ của Trung Quốc”.

Kết quả rất thành công dành cho Bắc Kinh là ‘đi chợ Lạng Sơn tiêu tiền Trung Quốc’. Vào năm 2015, một ít tờ báo Việt Nam đã thuật lại rằng ở các chợ lớn của Lạng Sơn như chợ Đêm, chợ Kỳ Lừa; các chợ giáp biên như Tân Thanh, Đồng Đăng, Chi Ma... đều có thể dễ dàng giao dịch hàng hóa bằng đồng CNY. Các chủ hàng buôn bán với Trung Quốc sở hữu lượng CNY rất lớn. Họ thường sang nước bạn mua hàng hóa trước khi nhập vào các chợ ở Lạng Sơn và mang về dưới xuôi.

Đến năm 2017, trùng với thời điểm dự luật Đặc khu được một nhóm quan chức cao cấp Việt Nam, trong đó có cựu bí thư Quảng Ninh Phạm Minh Chính mà hiện là ủy viên bộ chính trị kiêm trưởng ban tổ chức trung ương, âm thầm hoàn chỉnh để đưa ra Quốc hội thông qua với thời hạn cho nước ngoài thuê đất đến 99 năm mà bị coi là một hình thức nhượng địa và ‘bán nước’ cho Trung Quốc, đến lượt thành phố Hạ Long ở tỉnh Quảng Ninh bị báo chí phát hiện trở thành điểm tiêu tiền CNY công khai cùng số lượng lớn bởi du khách Trung Quốc.

Sau Hạ Long là Nha Trang và cả Đà Nẵng – những ‘phố Tàu’ nhan nhản mọc ra từ Bắc chí Nam trên rẻo đất hình chữ S...

Về thực chất, ‘đường lối bò’ của Trung Quốc không chỉ phát huy tác dụng của nó bằng hàng trăm ngàn bản đồ nước này được bày bán khắp thế giới, bằng hàng chục ngàn tàu cá và tàu hải giám liên tục quần thảo trên Biển Đông, mà còn trên đất liền bởi cuộc xâm lăng của đồng CNY khi đánh bật đồng tiền Việt Nam ở khu vực biên giới – nơi mà vào năm 1979 quân đội Trung Quốc đã bị thất bại thê thảm trong một chiến dịch xâm lăng bằng quân sự.

Ai chỉ đạo?

Cũng rất có thể chẳng hề là một sự trùng khớp ngẫu nhiên, Thông tư ‘Nhân dân tệ hóa biên giới phía Bắc’ của Ngân hàng nhà nước phát sinh ngay sau chuyến công du của Trần Quốc Vượng – Thường trực Ban bí thư – sang Bắc Kinh vào cuối tháng Tám năm 2018, trong đó có cuộc gặp với Tập Cận Bình mà một bức ảnh về tư thế ngồi của hai nhân vật này đã phản chiếu rất rõ vị thế ‘chủ – tớ’.

‘Nhân dân tệ hóa biên giới phía Bắc’ là một chính sách lớn không chỉ liên quan đến an ninh tiền tệ mà cả về quốc phòng của Việt Nam, không thể chỉ được quyết định bởi một ủy viên trung ương đảng như Thống đốc Ngân hàng nhà nước Lê Minh Hưng, mà phải được chỉ đạo từ những cấp cao hơn hẳn ông Hưng.

Vậy phải chăng việc dùng đồng CNY để thanh toán ở các tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam là một trong những cam kết nằm trong các văn kiện mà Nguyễn Phú Trọng đã ký kết với Tập Cận Bình, và nhiều khả năng Tập Cận Bình đã vừa ‘nhắc nhở’ Trần Quốc Vượng vào tháng Tám năm 2018 để ông Vượng về truyền đạt lại cho ông Trọng phải thực hiện gấp cam kết trên?

Hoàn toàn có thể xem chỉ đạo trên, nếu quả đúng là thế, là bước hợp thức hóa cho thực tế đồng CNY đã được lưu hành và thanh toán tràn lan ở các tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam trong

hàng chục năm qua, bất chấp Pháp lệnh Ngoại hối và các nghị định, thông tư hướng dẫn quy định rằng trên lãnh thổ Việt Nam, trừ các trường hợp được sử dụng ngoại hối quy định, còn lại mọi giao dịch, thanh toán, niêm yết, quảng cáo, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng, thỏa thuận và các hình thức tương tự khác (bao gồm cả quy đổi hoặc điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ, giá trị của hợp đồng, thỏa thuận) của người cư trú, người không cư trú không được thực hiện bằng ngoại hối.

Dù luôn bị các cơ quan ‘có trách nhiệm’ có Việt Nam giấu biển, nhưng con số về giá trị buôn bán tiểu ngạch hàng năm giữa Việt Nam và Trung Quốc vẫn được một vài chuyên gia phân biện độc lập nêu ra: từ 20 đến 30 tỷ USD.

Cũng có nghĩa là mỗi năm Việt Nam bị chảy máu ngoại tệ từ 20 đến 30 tỷ USD sang Trung Quốc, để cộng với giá trị nhập siêu của Việt Nam từ 25 đến 30 tỷ USD theo đường chính thức song phương thương mại với Trung Quốc, tổng giá trị nhập siêu mỗi năm của Việt Nam từ Trung Quốc phải lên đến trên 50 tỷ USD.

Riêng trong cơ chế xuất hàng tiểu ngạch, doanh nghiệp và doanh nhân Việt Nam đương nhiên phải nhận thanh toán bằng CNY. Nhưng khi Việt Nam nhập khẩu, liệu các doanh nghiệp và doanh nhân Trung Quốc có chịu nhận đồng tiền Việt Nam hay đòi phải thanh toán bằng USD – tức vẫn tái diễn tình trạng chảy máu USD?

Dấu hỏi rất lớn trên đã chưa bao giờ được các bộ ngành chức năng của Việt Nam – từ Ngân hàng nhà nước đến Bộ Công thương và Bộ Kế hoạch và Đầu tư cùng các chính quyền các tỉnh biên giới phía Bắc – làm rõ. Từ nhiều năm qua, tất cả vẫn bị giới quan chức Việt Nam giấu biển, trong khi dư luận xã hội luôn xì xầm câu chuyện các doanh nghiệp Trung Quốc luôn chi ‘dưới gầm bàn’ thoáng nhất cho giới lãnh đạo Việt Nam.

‘Sáp nhập tiền tệ’ để tiến tới ‘sáp nhập lãnh thổ’?

Về mặt an ninh tiền tệ và chủ quyền kinh tế, ‘Nhân dân tệ hóa biên giới phía Bắc’ chính là một thất bại lớn và càng khiến người dân Việt có cơ sở để mang nỗi tuyệt vọng rằng bản Hiệp ước Thành Đô – được cho là đã được lén lút ký kết giữa các lãnh đạo Việt Nam với lãnh đạo Trung Quốc vào thập kỷ 90 của thế kỷ XX để đưa Việt Nam trở thành một tỉnh của Trung Quốc vào năm 2020 – đang được giới lãnh đạo hậu bối của Việt Nam rắp tâm thi hành bằng thủ đoạn ‘sáp nhập tiền tệ’ trước khi tiến tới ‘sáp nhập lãnh thổ’.

TS Phạm Chí Dũng

Nguồn: <https://www.voatiengviet.com/a/sap-nhap-tien-trung-quoc-bien-gioi-phia-bac/4560254.html>

www.vietnamvanhien.org

